TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TT** **TỈNH TH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2022/HNGĐ- ST
Ngày: 16 - 9- 2022
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TT TỈNH TH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Bùi Văn Tuấn;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Đình Tâm, bà Nguyễn Thị Hà.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Vũ Thị Thắm - Thư ký Toà án nhân dân huyện TT, tỉnh TH.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TT, tỉnh TH tham gia phiên toà: Bà Dương Thị Hiên - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện TT, tỉnh TH xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 85/2022/TLST- HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2022 về Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số : 75/2022/Q2/QĐST - HNGĐ ngày 15/8/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 45/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 30/8/2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị **Vũ Thị H** - Sinh năm: 1988

Địa chỉ: Thôn YT, xã TB, huyện TT - TH.

- *Bị đơn:* Anh **Lưu Văn D** - Sinh năm: 1989

Địa chỉ: Thôn YT, xã TB, huyện TT - TH.

Tại phiên toà vắng mặt chị H (Chị H có đơn xin xét xử vắng mặt); Anh D vắng mặt lần thứ 2 (Không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 15/4/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Vũ Thị H trình bày: Chị H và anh Lưu Văn D kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 29/10/2013 tại Uỷ ban nhân dân (sau đây viết tắt là UBND) xã TĐ, huyện TT, tỉnh TH. Sau khi kết hôn, cuộc sống vợ chồng hoà thuận, hạnh phúc, đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là vì bất đồng nhiều quan điểm sống, do đó vợ,

chồng thường xuyên cãi nhau. Chị H và anh D đã sống ly thân từ đầu năm 2021, không ai quan tâm đến ai. Đến nay chị H xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên chị H yêu cầu Toà án giải quyết cho chị được ly hôn anh D.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Lưu Vũ Duy L (Giới tính: Nam), sinh ngày 01/4/2014 và Lưu Vũ Bảo Ng (Giới tính: Nữ), sinh ngày 11/12/2020. Khi ly hôn chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả 2 cháu Lưu Vũ Duy L và Lưu Vũ Bảo Ng, chị H không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Về tài sản chung: Chị H không yêu cầu Toà án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, triệu tập anh Lưu Văn D để nộp bản tự khai và thông báo tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh D đều vắng mặt không có lí do.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

- Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX), Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự (sau đây viết tắt là BLTTDS); nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng, bị đơn không thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 51; 56; 57; 58; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014: Xử cho chị Vũ Thị H được ly hôn anh Lưu Văn D. Giao cháu Lưu Vũ Duy L, sinh ngày 01/4/2014 và Lưu Vũ Bảo N, sinh ngày 11/12/2020 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh D không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H.

-Về án phí: Chị Vũ Thị H phải chịu án phí hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Vũ Thị H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết về ly hôn đối với anh Lưu Văn D. Anh D có nơi cư trú tại huyện TT, tỉnh TH. Nên xác định đây là vụ án ly hôn, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện TT, tỉnh TH, theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải cho các bên đương sự, nhưng anh D vắng mặt không có lí do, tòa án đã tiến hành mở phiên họp vắng mặt anh D và thông báo kết quả kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ cho anh D theo khoản 3 Điều 210 BLTTDS. Anh D đã được triệu tập hợp lệ đến phiên hoà giải nhiều lần nhưng anh

D đều không đến để tham gia hoà giải nên Toà án không tiến hành hoà giải được. Đây là trường hợp không tiến hành hoà giải được theo quy định tại khoản 1 điều 207 BLTTDS.

Anh D cũng đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai đến tham gia phiên tòa nhưng đều vắng mặt không có lý do. Tại phiên tòa chị H vắng mặt, nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228 BLTTDS, tòa án xét xử vắng mặt chị H và anh D.

[2] Về hôn nhân: Chị Vũ Thị H và anh Lưu Văn D kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 29/10/2013 tại Uỷ ban nhân dân xã TĐ, huyện TT, tỉnh TH và không vi phạm các điều cấm của Luật hôn nhân và gia đình, là hôn nhân hợp pháp. Trong cuộc sống hôn nhân, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do, bất đồng quan điểm sống dẫn đến vợ, chồng thường xuyên cãi nhau. Chị H và anh D đã sống ly thân từ năm 2021 đến nay. Điều đó chứng tỏ chị H và anh D đã không còn tình cảm gì với nhau, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 xử cho chị H được ly hôn anh D là phù hợp.

[3] Về con chung: Chị H và anh D có 02 con chung là cháu Lưu Vũ Duy L, sinh ngày 01/4/2014 và Lưu Vũ Bảo Ng, sinh ngày 11/12/2020. Từ năm 2021 chị H và anh D sống ly thân cháu Lưu Vũ Duy L và Lưu Vũ Bảo Ng ở với chị H, được chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Theo nguyện vọng của cháu Long, nếu bố mẹ ly hôn cháu L muốn ở với mẹ. Khi ly hôn chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 cháu L và cháu Ng. Đây là nguyện vọng chính đáng của chị H và cháu L. Để đảm bảo sự phát triển ổn định về mọi mặt cho cháu L và cháu Ng. HĐXX thấy cần chấp nhận yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng hai con của chị H. Giao cháu Lưu Vũ Duy L và cháu Lưu Vũ Bảo Ng cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng; chị H không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con chung, đây là sự tự nguyện của chị H, phù hợp với pháp luật nên được chấp nhận.

[4] Về tài sản chung: Chị H không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Vũ Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51; 56; 57; 58; 81; 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228 BLTTDS; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

1. Về hôn nhân: Xử cho chị Vũ Thị H được ly hôn anh Lưu Văn D.

2. Về con chung: Giao hai cháu Lưu Vũ Duy L (Giới tính: Nam), sinh ngày 01/4/2014 và Lưu Vũ Bảo Ng (Giới tính: Nữ), sinh ngày 11/12/2020 cho chị Vũ Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Lưu Văn D không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H.

Anh D có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được năn cấm, cản trở.

3. Về án phí: Chị Vũ Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền chị đã nộp tạm ứng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện TT, theo biên lai số AA/2021/00076 54 ngày 27/5/2022. Chị H đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, vắng mặt chị Vũ Thị H và anh Lưu Văn D. Chị H, anh D có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện TT;
- Tòa án ND tỉnh TH;
- Chi cụcTHADS huyện TT;
- UBND xã TĐ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Văn Tuấn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân		Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
Lưu Đình Tâm	**Nguyễn Thị Hà**	**Bùi Văn Tuấn**

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện TT;
- Tòa án ND tỉnh TH;
- Chi cụcTHADS huyện TT;
- UBND xã Thạch Định;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Văn Tuấn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

Lưu Đình Tâm **Nguyễn Thị Hà** **Bùi Văn Tuấn**

Nơi nhận:
- VKSND huyện TT;
- Tòa án ND tỉnh TH;
- Chi cụcTHADS huyện TT;
- UBND xã Thành Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Văn Tuấn